Jotatemp 540 Zinc

Mô tả sản phẩm

Đây là loại sơn 2 thành phần gốc kẽm vô cơ ethyl silicate được gia cường vảy thủy tinh. Sản phẩm này phù hợp với yêu cầu thành phần cấu tạo của SSPC Paint 20-cấp bậc 3. Sản phẩm này mang lại khả năng chống ăn mòn khi áp dụng như là hệ sơn 1 lớp và có thể được sử dụng cho khu vực bọc cách nhiệt khi được sơn phủ với loại sơn chịu nhiệt độ cao là sản phẩm được thiết kế cho mục đích bảo vệ chống ăn mòn dưới lớp bảo ôn (CUI). Nó chịu nhiệt độ khô lên tới 540 °C. Chỉ thích hợp dùng làm sơn phủ trên bề mặt chuẩn bị tốt của thép carbon. Sản phẩm này hợp chuẩn với tiêu chuẩn ASTM D520 type II về bột kẽm.

Mục đích sử dụng

Công nghiệp:
Phù hợp cho thiết bị và hệ thống ống sản xuất là những hạng mục phải chịu nhiệt độ cao. Có thể được sử dụng ở nhiệt độ môi trường bình thường, khi đó ứng dụng như là lớp chống rỉ trong 1 hệ sơn phù hợp. Được thiết kế đặc biệt dùng làm lớp chống rỉ trong những hệ sơn cần có độ bền dài lâu ở nhiệt độ cao.

Màu sắc

xám xanh

Thông số sản phẩm

Đặc tính	Thử nghiệm/Tiêu chuẩn	Mô tả
Thể tích chất rắn	OCCA Monograph No. 4	80 ± 2 %
Cấp độ bóng (GU 60 °)	ISO 2813	mờ (0-35)
Điểm chớp cháy	ISO 3679 Method 1	19 °C
Tỷ trọng	tính toán	2 kg/l

Vùng	Quy định	Thử nghiệm Tiêu chuẩn	VOC Giá trị
US	CARB(SCM)2020 / SCAQMD rule 1113	US EPA Method 24	358 g/l
Hong Kong	Air Pollution Control (VOC) Regulation	US EPA Method 24	358 g/l
EU	European Paint Directive 2004/42/CE	Đã tính toán	462 g/l
EU IED	Industrial Emission Directive 2010/75/EU	Đã tính toán	462 g/l
Korea	Korea Clean Air Conservation Act	KS M ISO 11890-1	384 g/l
China	GB 30981-2020 Limit of harmful substances of industrial protective coatings	GB/T 23985-2009 8.3	309 g/l

Bảng thông số kỹ thuật này thay thế cho các bảng phát hành trước.
Bảng thông số kỹ thuật (TDS) này nên được tham khảo kết hợp với Bảng thông số an toàn (SDS) và tài liệu hướng dẫn thi công & sử dụng sản phẩm (AG). Xin truy cập trang web www.jotun.com để có địa chỉ Jotun gần khu vực của các bạn nhất

Những giá trị trên là những giá trị tiêu biểu cho những sản phẩm được sản xuất bởi nhà máy, nó có thể thay đổi tùy theo màu sắc.

Mô tả về độ bóng: Theo định nghĩa của Jotun.

Chiều dày mỗi lớp

Dãy thông số kỹ thuật tiêu chuẩn đề nghị

Chiều dày khô	75	-	170	µm
Chiều dày ướt	95	-	215	µm
Định mức phủ lý thuyết	10.7	-	4.7	m²/l

Chuẩn bị bề mặt

Bảng tóm tắt cho công tác chuẩn bị bề mặt

	Chuẩn bị bề mặt	
Bề mặt	**Tối thiểu**	**Đề nghị**
Thép carbon	Sa 2½ (ISO 8501-1) với độ nhám bề mặt từ Fine tới Medium G (ISO 8503-2)	Sa 2½ (ISO 8501-1) với độ nhám bề mặt từ Fine tới Medium G (ISO 8503-2)

Thi công

Phương pháp thi công

Sản phẩm có thể được thi công bằng

Dạng phun: Sử dụng máy phun sơn thông thường hoặc máy phun sơn áp lực cao (airless).

Cọ/chổi sơn: Được đề nghị dùng cho công tác sơn dậm vá góc cạnh và diện tích nhỏ. Cẩn thận để đạt được chiều dày khô qui định. Nhằm tránh hiện tượng lắng kẽm xuống đáy thùng chứa, cần thiết phải khuấy sơn liên tục trong suốt quá trình thi công sơn.

Tỷ lệ pha trộn (theo thể tích)

Jotatemp 540 Zinc Comp A	8 phần
Jotatemp 540 Zinc Comp B	1.32 phần

Phần A là chất lỏng và Phần B là bột kẽm khô. Phần A phải được lắc kỹ trước khi sử dụng. Đổ bột kẽm từ từ vào dung dịch trong quá trình khuấy trộn bằng máy. Khuấy cho tới khi không còn vón cục rồi lọc qua lưới lọc cở 60.

Dung môi pha loãng/vệ sinh

Chất pha loãng: Jotun Thinner No. 4 / Jotun Thinner No. 25

Pha loãng tối đa: 5 %

Jotun Thinner No. 4: để bay hơi nhanh
Jotun Thinner No. 25: để bay hơi chậm

Jotun Thinner No. 28 có thể được sử dụng thay thế cho Jotun Thinner No.4 khi cần loại dung môi bay hơi nhanh. Thường thì không cần thiết phải pha loãng sơn. Xin liên lạc với Đại diện của Jotun để được tư vấn khi tiến hành thi công sơn trong những điều kiện khắc nghiệt. Không pha loãng sơn hơn mức cho phép của các cơ quan môi trường ở nước sở tại.

Ghi chú: qui định VOC của Hàn quốc "Luật bảo tồn không khí sạch Hàn quốc" và giới hạn pha loãng tương ứng của luật này sẽ có hiệu lực hơn lượng pha loãng sơn đề nghị bên trên.

Jotun Thinner No. 17 có thể được sử dụng để làm dung môi vệ sinh máy móc thiết bị.

Dữ liệu hướng dẫn cho máy phun sơn

Cỡ béc (inch/1000): 21-23

Áp lực tại đầu súng phun (tối thiểu): 100 bar/1400 psi

Thời gian khô và đóng rắn

Nhiệt độ bề mặt	5 °C	10 °C	23 °C	40 °C
Khô bề mặt	1 h	30 min	15 min	10 min
Khô để đi lên được	1.5 h	45 min	30 min	25 min
Khô để sơn lớp kế, tối thiểu	15 h	10 h	3 h	1 h
Khô/đóng rắn để sử dụng	15 h	10 h	3 h	1 h

Xin tham khảo bảng Hướng dẫn thi công (AG) để biết thông tin về thời gian tối đa để sơn lớp kế của sản phẩm này.

Thời gian khô và đóng rắn đã cung cấp, cũng như thời gian khô để sơn lớp kế của loại sơn ethyl silicate kẽm vô cơ được tính toán ở độ ẩm tương đối (RH) 80% trong suốt quá trình thi công và đóng rắn. Độ ẩm tương đối cao hơn sẽ làm tăng tốc độ đóng rắn. Loại sơn này cần có độ ẩm tương đối liên tục lớn hơn 50% để đóng rắn.

Khô bề mặt: giai đoạn khô mà khi nhấn nhẹ lên màng sơn sẽ không để lại dấu tay hay cảm thấy bị dính.

Khô để đi lại được: thời gian tối thiểu trước khi màng sơn có thể chịu được việc đi lại trên nó mà không để lại vết hằn hay hư hại.

Khô để sơn lớp kế, tối thiểu: thời gian đề nghị ngắn nhất trước khi có thể thi công sơn lớp kế tiếp.

Bảng thông số kỹ thuật này thay thế cho các bảng phát hành trước.
Bảng thông số kỹ thuật (TDS) này nên được tham khảo kết hợp với Bảng thông số an toàn (SDS) và tài liệu hướng dẫn thi công & sử dụng sản phẩm (AG). Xin truy cập trang web www.jotun.com để có địa chỉ Jotun gần khu vực của các bạn nhất

Khô/đóng rắn để sử dụng: thời gian tối thiểu trước khi màng sơn có thể hoàn toàn tiếp xúc với môi trường sử dụng/trung bình.

Thời gian để phản ứng và thời gian sống sau khi pha trộn

Nhiệt độ sơn	23 °C
Thời gian sống	8 h

Chịu nhiệt

	Nhiệt độ	
	Liên tục	Tới đỉnh
Khô khí quyển	540 °C	600 °C

Sản phẩm này có thể chịu được nhiệt độ tới đỉnh là 600°C (1112°F). Mặc dầu vậy, nhiệt độ liên tục trên 540°C sẽ ảnh hưởng tới khả năng bảo vệ chống ăn mòn của màng sơn. Xin lưu ý rằng ở những khu vực có nhiệt độ cao, nếu áp dụng 1 lớp sơn phủ hoàn thiện phù hợp sẽ làm kéo dài độ bền của hệ sơn.

Thời gian chịu nhiệt tới đỉnh tối đa 1 giờ.

Nhiệt độ liệt kê trên chỉ liên quan tới khả năng bảo vệ. Khả năng của màng sơn về mặt thẩm mỹ sẽ bị ảnh hưởng ở nhiệt độ này.

Tính tương thích của sản phẩm

Tùy vào môi trường thực tế mà hệ sơn chịu đựng, có thể sử dụng nhiều loại sơn lót và sơn phủ khác nhau để kết hợp với sản phẩm này. Một vài thí dụ như bên dưới. Xin liên hệ với Jotun để có thêm chi tiết.

Lớp kế: epoxy, silicone acrylic, sơn gốm vô cơ đồng trùng hợp được xúc tác với titanium

Đóng gói

	Thể tích (lít)	Cỡ thùng chứa (lít)
Jotatemp 540 Zinc Comp A	8	10
Jotatemp 540 Zinc Comp B	1.32	20

Thể tích nêu trên là thể tích khi được sản xuất ở nhà máy. Xin lưu ý rằng kích cỡ đóng gói và thể tích thật có thể thay đổi do qui định của nước sở tại.

Lưu trữ

Sản phẩm này cần được bảo quản theo qui định an toàn của mỗi quốc gia. Bảo quản sản phẩm ở nơi khô ráo, mát, tránh ánh nắng, kết hợp với thông gió tốt, cách xa nguồn nhiệt và thiết bị phát lửa. Thùng chứa sản phẩm phải được đậy kín. Vận chuyển cẩn thận.

Thời gian lưu kho ở 23 độ C

Jotatemp 540 Zinc Comp A	12 tháng

Bảng thông số kỹ thuật này thay thế cho các bảng phát hành trước.

Bảng thông số kỹ thuật (TDS) này nên được tham khảo kết hợp với Bảng thông số an toàn (SDS) và tài liệu hướng dẫn thi công & sử dụng sản phẩm (AG). Xin truy cập trang web www.jotun.com để có địa chỉ Jotun gần khu vực của các bạn nhất

Jotatemp 540 Zinc Comp B	48 tháng

Ở vài thị trường, thời gian lưu kho có thể ngắn hơn do qui định của nước sở tại. Thông tin trên là thời gian lưu kho tối thiểu, sau thời gian này, có thể cần thiết phải kiểm tra lại trước khi đưa sản phẩm vào sử dụng.

Chú ý

Sản phẩm này chỉ nên được thi công bởi nhà thầu chuyên nghiệp. Nhà thầu thi công sơn phải được huấn luyện, có kinh nghiệm, khả năng và thiết bị để thi công loại sơn này đúng đắn nhất và phù hợp với qui trình kỹ thuật của Jotun. Nhà thầu thi công sơn phải trang bị đồ bảo hộ cá nhân phù hợp khi sử dụng sản phẩm này. Hướng dẫn này dựa trên kiến thức hiện tại về sản phẩm. Bất cứ thay đổi nào để phù hợp cho từng điều kiện ở công trường, cần phải được chấp thuận bởi Đại diện của Jotun trước khi tiến hành.

Sức khỏe và an toàn

Xin tuân theo những lưu ý phòng ngừa ghi trên nhãn thùng sơn. Sử dụng trong điều kiện thông thoáng. Không hít bụi sơn. Tránh tiếp xúc trực tiếp với da. Khi bị dính vào da, phải ngay lập tức rửa bằng dung dịch vệ sinh, xà bông và nước. Phải ngâm mắt vào nước và đến cơ sở y tế ngay lập tức.

Sự biến đổi màu sắc

Khi được áp dụng, các sản phẩm chủ yếu dùng như sơn lót hoặc chống hà có thể có sự chênh lệch nhẹ về màu sắc giữa các mẻ sản xuất. Các sản phẩm như trên và sơn epoxy được sử dụng như lớp sơn phủ có thể phấn hóa dưới ánh nắng mặt trời và thời tiết.

Khả năng giữ màu sắc và độ bóng của lớp sơn phủ thay đổi tùy theo màu sắc, môi trường như nhiệt độ, cường độ tia UV …, chất lượng thi công và chủng loại sơn. Liên hệ văn phòng Sơn Jotun gần nhất cho các thông tin chi tiết.

Trường hợp miễn trừ

Thông tin trong tài liệu này được đưa ra từ những kiến thức tốt nhất của Jotun, dựa trên các thử nghiệm và kinh nghiệm thực tế. Những sản phẩm Jotun được xem như là bán thành phẩm cho tới khi được thi công tốt trên bề mặt cấu trúc cần bảo vệ. Tuy nhiên trong thực tế, sản phẩm có thể được sử dụng trong những điều kiện ngoài tầm kiểm soát của Jotun. Nên Jotun chỉ có thể đảm bảo chất lượng vốn có của sản phẩm. Sản phẩm có thể được thay đổi nhỏ để phù hợp với yêu cầu của nước sở tại. Jotun có quyền thay đổi những thông số đã đưa ra mà không cần thông báo.

Người sử dụng phải nên luôn tham khảo Jotun những hướng dẫn chuyên biệt cho sự phù hợp của sản phẩm này theo nhu cầu của mình và phương pháp thi công chuyên biệt.

Nếu có sự mâu thuẫn nào gây ra do vấn đề ngôn ngữ trong tài liệu này, thì tài liệu tiếng Anh (United Kingdom) sẽ được xem như là tài liệu chính thức.